TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH** Bản án số: 18/2020/HSST Ngày: 19/5/2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*:** Ông **Nguyễn Chí Mạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Công Soạn;** 2. Bà **Đỗ Thị Kim Cnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lý** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Hương**- Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đình K** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Khu A, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Vũ Đình T- Con bà: Nguyễn Thị S. Trú tại: Khu A, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án:

+ Ngày 06/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm Cếm đoạt tài sản".

+ Ngày 16/11/2012, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 03/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" .

+ Ngày 07/02/2017, Tòa án nhân dân huyện D, thành phố E xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Ngày 07/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đầu thú ngày 05/01/2020, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Anh Lê Mạnh T , sinh năm 1993

Trú tại: Khu A, phường G, Tx Q, tỉnh Quảng Ninh- Vắng mặt. (Có đơn xin xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ H, Khu A, phường L, TP C, tỉnh Quảng Ninh-Vắng mặt.

-Anh **Vũ Thanh L**, sinh năm 1995.

Trú tại: Khu M, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

- Vắng mặt.

- Anh Phạm Hồng N, sinh năm: 1968. Trú tại: Khu B, phường G, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng sáng ngày 05/11/2019, K điều khiển xe máy Air blade chở Phạm Văn C, sinh năm 1975, trú tại: Khu A, phường L, thành phố C từ thành phố C về thị xã Q để chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu 1, phường G, thị xã Q, K nhìn thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14X1- 098.19 của anh Lê Mạnh T dựng ở ngoài cổng nhà người dân ở trong ngõ, không có người trông coi, K đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K nói với C đợi ở ngoài đường để K đi vào trong nhà người quen ở trong ngõ có việc. K sử dụng chìa khóa chuẩn bị sẵn mở khóa xe máy Sirius rồi điều khiển đi ra ngoài và bảo C đi xe máy của K về nhà. K điều khiển xe máy trộm cắp được đến bến xe B, thành phố C gửi, sau đó gọi điện cho C đến đón về nhà.

Anh Lê Mạnh T khi phát hiện bị mất trộm xe máy, đã kiểm tra Camera an ninh của gia đình anh Trần Văn H thì phát hiện hình ảnh đối tượng trộm cắp nên đã chụp lại và đăng L mạng xã hội mà không trình báo cơ quan công an. Ngày 06/11/2019, K thấy hình ảnh mình trộm cắp xe máy đăng trên mạng xã hội nên hoảng sợ và nói với C về việc trộm cắp xe máy từ hôm trước và nhờ C mang trả lại Cếc xe máy đã trộm cắp cho bị hại. C đồng ý nhận xe trả cho bị hại. Tuy nhiên, C không trả cho bị hại ngay mà cho Vũ Thanh L, sinh năm 1995, trú tại: Khu M, phường N, thị xã Đ mượn xe để làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng L gửi xe máy trên tại nhà anh Phạm Hồng N tại phường G, thành phố C. Ngày 22/11/2019, L bị Công an thành phố C bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không gặp được C để trả lại xe. Ngày 07/01/2020, anh N giao nộp cho Cơ quan điều tra Cếc xe máy trên.

- Lời khai của người bị hại anh Lê Mạnh T: Gia đình anh có 01 Cếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14X1- 098.19. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 05/11/2019 anh có để xe máy tại cổng nhà anh Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1993, tại khu 1, phường G, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, anh T không khóa cổ xe mà chỉ khóa điện thì bị kẻ gian trộm cắp. Sau đó anh có đến gia đình anh Trần Văn H kiểm tra Camera an ninh thì phát hiện hình ảnh đối tượng trộm cắp nên đã chụp lại và đăng L mạng xã hội. Do anh bị bệnh phải đi điều trị không trình báo Công an được ngay mãi đến ngày 04/01/2020 anh mới đến Công an thị xã Q trình

báo về việc mất trộm xe. Sau đó anh được Cơ quan điều tra Công an thị xã Q thông báo đã bắt được đối tượng trộm cắp xe máy của anh là Vũ Đình K, sinh năm 1989, trú tại: Khu A, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Quan điểm của anh đối với tài sản là Cếc xe máy trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Đối với phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn C khai: Vào sáng ngày 05/11/2019, C đang đi bộ ở khu vực phường G, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh thì gặp Vũ Đình K, sinh năm 1989, trú tại: Khu A, phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh là người quen của C đi xe mô tô nhãn hiệu AirBlade đến, rủ C về quê K ở thị xã Q chơi, C đồng ý. Sau đó cả hai đi xe máy về thị xã Q, khi đến thị xã Q K bảo với C họ hàng không có ai ở nhà, lúc này đến một ngõ bê tông nhỏ C không nhớ địa chỉ cụ thể thì K bảo C đợi ở ngoài K đi bộ vào trong nhà thằng em có việc. Sau đó C ngồi ngoài đợi còn K đi vào trong ngõ, khoảng 10 phút sau K điện thoại cho C nói C đi xe của K về trước đi, K ở lại có việc. Đến Cều tối cùng ngày K gọi điện thoại cho C bảo C mang xe máy AirBlade của K trả cho K. Đến ngày hôm sau 06/11/2019, K gọi điện thoại cho C nhờ C mang xe máy đi trả lại cho chủ xe do trước đó K đã trộm cắp, giờ mà K mang đi trả thì sợ bị đánh và hẹn C đến lấy xe ở nhà xe bệnh viện B. Khi đến bệnh viện B, K đưa cho C 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, C không nhớ biển kiểm soát và bảo C mang đi trả giúp, C đồng ý mang xe đi trả. Sau đó C gặp anh L ở thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, L có hỏi mượn C Cếc xe máy trên để đi có việc, C cho L mượn. Sau đó L bị Công an bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên C không liên lạc được với L để lấy lại xe đi trả cho người bị hại.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Thanh L có lời khai: Vào khoảng ngày 19/11/2019 anh L gặp Phạm Văn C tại nhà nghỉ Ba Lan thuộc phường G, TP C. L có hỏi mượn của C 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius không có biển kiểm soát với mục đích đi lại một đến hai ngày và gửi lại nhà anh N ở phường G, TP C, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó thì L bị Công an thành phố C bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không liên hệ để trả xe cho C được. Anh L khẳng định anh không biết nguồn gốc chiếc xe trên, sau này khi bị bắt L mới được Cơ quan điều tra thông báo Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius của C cho L mượn là xe do phạm tội mà có.

- Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản ngày 07/01/2020 kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14 X1- 098.19 trị giá trị giá 8.440.000 (*tám triệu, bốn trăm, bốn mươi nghìn đồng*).

- Bản cáo trạng số 25/CT-VKSQY ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Vũ Đình K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ Luật hình sự.

- Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Đình K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ Luật hình sự.

-Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Vũ Đình K từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/01/2020.

- Phần tranh luận:

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q.

-Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình K khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do có ý định trộm cắp tài sản nên khoảng sáng ngày 05/11/2019, K điều khiển xe máy Air blade chở Phạm Văn C từ thành phố C về thị xã Q . Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu 1 Phong Cốc, thị xã Q, K nhìn thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14X1- 098.19 của anh Lê Mạnh T dựng ở ngoài cổng nhà người dân ở trong ngõ, không có người trông coi, K đã trộm cắp tài sản. K nói với C đợi ở ngoài đường để K đi vào trong nhà người quen ở trong ngõ có việc. K sử dụng chìa khóa chuẩn bị sẵn mở khóa xe máy Sirius rồi điều khiển đi ra ngoài và bảo C đi xe máy của K về nhà. K điều khiển xe máy trộm cắp được đến bến xe B, thành phố C gửi, sau đó gọi điện cho C đến đón về nhà. Ngày 06/11/2019, K thấy hình ảnh mình trộm cắp xe máy đăng trên mạng xã hội nên hoảng sợ, nên nói với C về việc trộm cắp xe máy từ hôm trước và nhờ C mang trả lại Cếc xe máy đã trộm cắp cho bị hại. Sau đó đến ngày 05/01/2020, Vũ Đình K đầu thú tại Cơ quan điều tra, Công an thị xã Q và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

[3] Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của người bị hại và của những người liên quan, vật chứng thu giữ và kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ

sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 05/11/2019, tại khu 1, phường G, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình K có hành vi trộm cắp xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14X1- 098.19 của anh Lê Mạnh T trị giá trị giá 8.440.000đ (*Tám triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Vũ Đình K đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ Luật hình sự. Như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

-Điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ Luật hình sự quy định;

"*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm..*

- g) tái phạm nguy hiểm"

Tài sản thuộc quyền sở hữu của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị pháp luật nghiêm trị.

Vũ Đình K là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do tu dưỡng, rèn luyện đạo đức kém, lười lao động tham lam nên đã cố tình đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân bị cáo là người đã có tiền án liên tục bị kết án về tội trộm cắp và tiêu thụ tài sản mới chấp hành xong hình phạt tù được trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu tình tiết định khu tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và trừng trị riêng đối với bị cáo.

[8] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

-Tình tiết tăng nặng: Không có.

-Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội có ý thức ra đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự. Vì vậy giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173- Bộ Luật hình sự có thể phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước. Nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại nên không đề cập giải quyết.

[11] Về bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

[12] Trong vụ án này, đối tượng Phạm Văn C có dấu hiệu phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có", hiện C vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án để làm rõ xử lý sau.

Đối với Vũ Thanh L, Phạm Hồng N không biết nguồn gốc xe máy trên là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[13] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định.

-Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố: Các bị cáo **Vũ Đình K** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

-Áp dụng: Điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự.

-Xử phạt: Vũ Đình K **36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2020.

-Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 - Bộ Luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Đình K phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx. Q;
- Công an TX Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- T.H.A;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Chí Thân Đỗ Thị Kim Cnh **Nguyễn Chí Mạnh**